

Số: 423 /QĐ-BV199-KD

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Danh mục thuốc
sử dụng tại Bệnh viện năm 2026 – 2027 (Bổ sung lần 2)

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN

Căn cứ Thông tư số 21/2013/TT-BYT ngày 08/08/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng thuốc và Điều trị trong bệnh viện;

Căn cứ Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 37/2024/TT-BYT ngày 16/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định nguyên tắc, tiêu chí xây dựng, cập nhật, ghi thông tin, cấu trúc danh mục và hướng dẫn thanh toán đối với các thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế;

Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-BV199-KD ngày 21/05/2026 của Giám đốc Bệnh viện về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm bổ sung một số thuốc thiết yếu không lựa chọn được nhà thầu thuộc gói thầu đàm phán giá và gói thầu tập trung cấp địa phương phục vụ công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện 199 năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng khoa Dược.

QUYẾT ĐỊNH:

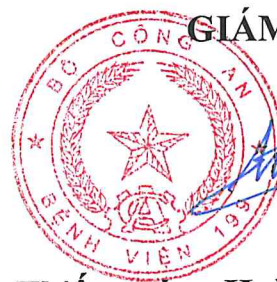
Điều 1. Ban hành Danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện 199 năm 2026 – 2027 (Bổ sung lần 2) theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng thuốc và Điều trị, Trưởng khoa Dược, Trưởng các khoa phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc (Đề báo cáo);
- Lưu: VT, TCKT, KD (Tĩnh 04 bản).



GIÁM ĐỐC

Thiếu tướng Hoàng Thanh Tuyền

PHỤ LỤC I:
DANH MỤC THUỐC HOÁ DƯỢC
(Kèm theo Quyết định số 723 /QĐ-BV199-KD ngày 06 tháng 7 năm 2026)

STT (1)	STT theo TT 20 (2)	Tên thuốc (3)	Tên hoạt chất/Tên thành phần của thuốc (4)	Nồng độ, hàm lượng (5)	Đường dùng (6)	Dạng bào chế (7)	Quy cách (8)	Nhóm thuốc (9)	Tên cơ sở sản xuất (10)	Xuất xứ (11)	Đơn vị tính (12)	Số lượng (13)	Đơn giá trung bình (VND) (14)	Thành tiền (15)	Số Quyết định trung thầu (16)	Tên nhà thầu (17)	Điều kiện, tỷ lệ thanh toán của Quỹ BHYT theo Thông tư 20/2022/TT- BYT (18)	Cấp phát ngoại trú (19)
1. THUỐC GÂY TÊ, GÂY MÊ, THUỐC GIẢN CƠ, GIẢI GIÃN CƠ																		
1.1. Thuốc gây tê, gây mê																		
18	16	MORPHIN	Morphin hydroclorid	10mg/1ml	Tiêm	Dung dịch tiêm	Hộp 25 ống x 1ml	Nhóm 4	Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương Videlpha	Việt Nam	Ông	4.000	8.925	35.700.000	QĐ số 547/QĐ- BV199-KD ngày 21/5/2026	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1		
2. THUỐC GIẢM ĐAU, HẠ SỐT; CHỐNG VIÊM KHÔNG STEROID; THUỐC ĐIỀU TRỊ GÚT VÀ CÁC BỆNH XƯƠNG KHỚP																		
2.1. Thuốc giảm đau, hạ sốt; chống viêm không steroid																		
75	75	Trasolu	Tramadol HCl	100mg/2ml	Tiêm	Dung dịch tiêm	Hộp 10 ống x 2ml	Nhóm 4	Công ty Cổ phần Dược Danapha	Việt Nam	Viên	2.500	6.600	16.500.000	QĐ số 547/QĐ- BV199-KD ngày 21/5/2026	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DANAPHA		
4. THUỐC GIẢI ĐỘC VÀ CÁC THUỐC DÙNG TRONG TRƯỜNG HỢP NGỘ ĐỘC																		
114	131	4,2% w/v Sodium Bicarbonate	Natri bicarbonat	4,2%-250ml	Tiêm/ truyền	Dung dịch truyền tĩnh mạch	Hộp 10chai x 250ml	Nhóm 1	B Braun Melsungen AG	Đức	Chai	110	96.900	10.659.000	QĐ số 547/QĐ- BV199-KD ngày 21/5/2026	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1		
6. THUỐC ĐIỀU TRỊ KỶ SINH TRÙNG, CHỐNG NHIỄM KHUẨN																		
6.2. Chống nhiễm khuẩn																		
6.2.7. Thuốc nhóm Quinolon																		
274	233	Ciprobay 200	Ciprofloxacin	200mg/100ml	Truyền tĩnh mạch	Dung dịch truyền tĩnh mạch	Hộp 1 chai 100ml	BDG	CSSX bán thành phẩm, đóng gói sơ cấp và thứ cấp: Fresenius Kabi Italia S.R.L., Cơ sở xuất xứ: Bayer AG	CSSX bán thành phẩm, đóng gói sơ cấp và thứ cấp: Ý, Cơ sở xuất xứ: Đức	Chai	2.000	194.176	388.352.000	QĐ số 547/QĐ- BV199-KD ngày 21/5/2026	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 2		
6.2.10. Thuốc khác																		
315	255	Linezolid Kabi	Linezolid	(2mg/ml) x 300ml	Tiêm truyền tĩnh mạch	Dung dịch tiêm truyền	Thùng 10 túi 300ml	Nhóm 1	HP Halden Pharma AS	Na Uy	Túi	700	179.000	125.300.000	QĐ số 547/QĐ- BV199-KD ngày 21/5/2026	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIÊU TRUNG ƯƠNG 2		

STT (1)	STT theo TT 20 (2)	Tên thuốc (3)	Tên hoạt chất/Tên thành phần của thuốc (4)	Nồng độ, hàm lượng (5)	Đường dùng (6)	Dạng bào chế (7)	Quy cách (8)	Nhóm thuốc (9)	Tên cơ sở sản xuất (10)	Xuất xứ (11)	Đơn vị tính (12)	Số lượng (13)	Đơn giá trung thầu (VND) (14)	Thành tiền (15)	Số Quyết định trung thầu (16)	Tên nhà thầu (17)	Điều kiện, tỷ lệ thanh toán của Quý BHYT theo Thông tư 20/2022/TT - BYT (18)	Cấp phát ngoại trú (19)
10. THUỐC CHỐNG PARKINSON																		
383	434	SYNDOPA 275	Carbidopa tương đương với Carbidopa khan 25mg, Levodopa 250mg	25mg+250mg	Uống	Viên nén	Hộp 5 vỉ x 10 viên	Nhóm 5	Sun Pharma Laboratories Limited	India	Viên	5.000	3.300	16.500.000	QĐ số 547/QĐ- BV/199-KD ngày 21/5/2026	CÔNG TY CỔ PHÂN DƯỢC PHẨM THIẾT BỊ Y TẾ HÀ NỘI		x
11. THUỐC TÁC DỤNG ĐỐI VỚI MÁU																		
11.5. Thuốc khác																		
411	484	Epokine Prefilled Injection 2000 Units/0,5ml	Erythropoietin alpha người tái tổ hợp	2000IU/0,5ml	Tiêm	Dung dịch tiêm	Hộp 6 bơm tiêm x 0,5ml	Nhóm 2	HK inno.N Corporation	Hàn Quốc	Bơm tiêm	1.800	175.000	315.000.000	QĐ số 547/QĐ- BV/199-KD ngày 21/5/2026	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM ĐÔNG ĐỒ		
15. THUỐC TÂY TRÙNG VÀ SẮT KHUẨN																		
623	666	Natri clorid 0,9%	Natri clorid	0,9%;500ml	Dùng ngoài	Dung dịch vỏ khuẩn dùng trong phẫu thuật	Thùng 20 Chai x 500ml đóng ngoài	Nhóm 4	Công ty cổ phần kỹ thuật Dược Bình Định	Việt Nam	Chai	8.000	6.800	54.400.000	QĐ số 547/QĐ- BV/199-KD ngày 21/5/2026	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN		
17. THUỐC ĐƯỜNG TIÊU HÓA																		
17.1. Thuốc kháng acid và các thuốc chống loét khác tác dụng trên đường tiêu hóa																		
657	682	Nexium	Esomeprazol natri	42,5mg (tương đương với esomeprazol 40mg)	Tiêm/ Tiêm truyền	Bột pha dung dịch tiêm/truyền tĩnh mạch	Hộp 1 lọ bột pha tiêm 5ml	BDG	AstraZeneca AB	Thụy Điển	Lọ	1.350	153.560	207.306.000	QĐ số 547/QĐ- BV/199-KD ngày 21/5/2026	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẠM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ HOÀNG ĐỨC	Quý bảo hiểm y tế thanh toán theo chỉ định trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo hồ sơ đăng kỹ thuốc đã được cấp phép hoặc hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế hoặc chỉ định dự phòng loét dạ dày tá tràng, xuất huyết tiêu hóa tại dạ dày, tá tràng do stress ở bệnh nhân hồi sức tích cực.	
18. HOCMON VÀ CÁC THUỐC TÁC ĐỘNG VÀO HỆ THỐNG NỘI TIẾT																		
18.1. Hocmon thượng thận và những chất tổng hợp thay thế																		
748	755	Pdsolone-40mg	Methyl prednisolon	40mg	Tiêm	Bột pha tiêm	Hộp 1 lọ	Nhóm 2	Swiss Parenterals Lid	Án Độ	Lọ	7.000	28.500	199.500.000	QĐ số 547/QĐ- BV/199-KD ngày 21/5/2026	CÔNG TY TNHH MTV DƯỢC TRÍ TÍN HẢI	Đối với phòng khám đa khoa và trạm y tế xã, quý bảo hiểm y tế thanh toán điều trị cấp cứu phần về.	
18.3. Insulin và nhóm thuốc hạ đường huyết																		
773	787	Lantus solostar	Insulin glargine	100 đơn vị/1ml	Tiêm dưới da	Dung dịch tiêm trong bút tiêm nạp sẵn	Hộp 05 bút tiêm x 3ml	BDG	Sanofi-Aventis Deutschland GmbH.	Đức	Bút tiêm	1.500	257.145	385.717.500	QĐ số 547/QĐ- BV/199-KD ngày 21/5/2026	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẠM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ HOÀNG ĐỨC	Thuốc được cấp phát tại trạm y tế xã theo Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị, quản lý bệnh đái tháo đường của Bộ Y tế.	x

